

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 119/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Thanh B, sinh năm: 1981.

Địa chỉ: phường M, thành phố H, tỉnh Q.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Danh T, sinh năm 1976.

Địa chỉ: phường M, thành phố H, tỉnh Q.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh B với bị đơn ông Nguyễn Danh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh B và bị đơn ông Nguyễn Danh T thống nhất thuận tình ly hôn vì tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được.

[2.2] Về con chung: Có 03 con chung tên là:

- Nguyễn Danh Hoàng M1, sinh ngày 01/11/2003 (Đã trưởng thành)
- Nguyễn Minh T2, sinh ngày 07/5/2014.
- Nguyễn Bảo N, sinh ngày 05/9/2016.

Sau khi ly hôn bà Nguyễn Thị Thanh B trực tiếp nuôi hai con Nguyễn Minh T1 và Nguyễn Bảo N; ông Nguyễn Danh T không cấp dưỡng. Ông T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

[2.3] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2.4] Về án phí: Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) bà Nguyễn Thị Thanh B tự nguyện nộp nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0019092 ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Hội An. Trả lại cho bà Nguyễn Thị Thanh B 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Q;
- VKSND thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- UBND phường M số 91/2002
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Án văn.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hồng Nhạn**